TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 346/2023/HS-ST
Ngày 20-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông D Thanh Trung và bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H'Michan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 336/2023/TLST-HS ngày 17/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 357/2023/QĐXXST-HS ngày 08/11/2023, đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Đậu Xuân D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1997; Tại Đắk Lắk

Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở trước khi bị bắt: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Con ông Đậu Xuân T, sinh năm 1970. Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 30/6/2023 cho đến nay. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Linh S; Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đậu Xuân D là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Qua mối quan hệ xã hội, D biết người nữ giới có số điện thoại 0824.323.732 (không rõ lai lịch) là người bán ma túy đá. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30/6/2023, D sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm sim 0905.014.597 gọi đến số 0824.323.732 hỏi mua 300.000đ ma túy đá thì người phụ nữ này đồng ý, hẹn giao ma túy trước địa chỉ số 02 đường Y, phường E, thành B. Sau đó, D một mình điều khiển xe mô tô BKS 48F1 – 5088 đến điểm hẹn đưa số tiền 300.000đ và được chỉ vị trí để ma túy trong chiếc khẩu trang màu xanh ngay góc hẻm 27 đường T, phường E, thành phố B. Mua được ma túy D điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Khi D vừa đến đầu hẻm 27 đường T, phường E, thành phố B thì bị Công an phường Ea Tam phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đã được niêm phong theo quy định pháp luật .

Kết luận giám định số 820/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2290 gam.

Tại Cáo trạng số: 335/CT-VKS ngày 16/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đậu Xuân D, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột sau khi phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đậu Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đậu Xuân D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,1957 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 820/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm sim 0905.014.597 là công cụ bị cáo D sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu2Honda BKS 48F1 – 5088 mà bị cáo sử

dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua tra cứu xác minh chủ xe đứng tên ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1963, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình điều tra đã xác định, ông P để cho ông Nguyễn Linh S, sinh năm 1986 (con trai ruột), HKTT: đường P, phường T, thành phố B quản lý sử dụng, sau đó anh S cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại. Vào ngày 30/6/2023, khi bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì anh Shoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe cho anh Sơn nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Tại phiên Tòa bị cáo Đậu Xuân D không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Đậu Xuân D không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Xuân D khai nhận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 30/06/2023, tại khu vực hẻm 27 đường T, phường E, thành phố B Công an phường Ea Tam phát hiện, bắt quả tang Đậu Xuân D có hành vi tàng trữ trái phép chất 0,2290 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đậu Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét, áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Đối với 0,1957 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 820/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm sim 0905.014.597 là công cụ bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda BKS 48F1 – 5088 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua tra cứu xác minh chủ xe đứng tên ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1963, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình điều tra đã xác định, ông Phú để cho ông Nguyễn Linh S, sinh năm 1986 (con trai ruột), HKTT: đường P, phường T, thành phố B quản lý sử dụng, sau đó anh S cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại. Vào ngày 30/6/2023, khi bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì anh Sơn hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh S nhận quản lý, sử dụng là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Các tình tiết khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đậu Xuân D, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn gốc ma túy, bị cáo D khai mua của đối tượng nữ giới có số điện thoại 0824.323.732. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định chủ đăng ký thuê bao là ông Hà Văn T, sinh năm 1987, HKTT: thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Quá trình điều tra đã xác định, khoảng tháng 5/2023 ông T làm thất lạc Giấy chứng minh nhân dân, quá trình thất lạc giấy tờ ông không biết

cá nhân nào sử dụng để đăng ký thuê bao trên, hiện nay ông cũng không sử dụng số thuê bao 0824.323.732. Cơ quan điều tra chưa xác minh được đối tượng hiện đang sử dụng số thuê bao này nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Đậu Xuân D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đậu Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đậu Xuân D: 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2023.

[2]*Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1957 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 820/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; số Imel: 866787054746271, kèm sim số 0905.014.597 của bị cáo Đậu Xuân D.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như trong biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 03/11/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda BKS 48F1 – 5088 cho anh Nguyễn Linh S nhận quản lý, sử dụng

[3] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đậu Xuân D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt